

Bản án số: 38/2019/HSST  
Ngày 07/6/2019.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN TỈNH BẮC GIANG**

*Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*\*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Lê Văn Khiết.

*\*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Đăng Thanh.  
2. Ông Bùi Ngọc Sơn.

*\* Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Hiếu - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn.

*\*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà:*  
Ông Hoàng Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34 /2019/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

**Hà Văn B**, sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn CPh, xã TL, huyện LNg, tỉnh BG; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Bố đẻ: Hà Văn N (Đã chết); Mẹ đẻ: Lê Thị O, sinh năm 1967; Vợ: Hoàng Thị Th, sinh năm 1993; Con: Bị cáo có 01 con (Sinh năm 2014); Anh, chị em ruột: Có 03 chị em, bị cáo là thứ B; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 26/03/2019 có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 600.000đ. Tại Quyết định xử phạt hành chính số 01 ngày 10/4/2019 của Công an xã Tân Lập xử phạt số tiền 1.500.000đ.

Nhân thân: Tại bản án hình sự số 18/2019/HSST ngày 25/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Hà Văn B 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày bị cáo phạm tội mới bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo bị bắt bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/04/2019, hiện đang bị tạm giam Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt).

***\*Bị hại:***

Anh Phạm Văn T – Sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn TB, xã TL, huyện LNg, tỉnh BG. Vắng mặt.

***\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Lê Thị M – sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Thôn TB, xã TL, huyện LNg, tỉnh BG.

2. Triệu Tều S – sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Thôn L, xã TL, huyện LNg, tỉnh BG.

3. Triệu Văn T – sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn L, xã TL, huyện LNg, tỉnh BG.

(Đều vắng mặt)

***\* Người làm chứng:***

1. Lê Thị D – sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Thôn TB, xã TL, huyện LNg, tỉnh BG.

2. Phạm Thị T – sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Thôn TB, xã TL, huyện LNg, tỉnh BG.

3. Hoàng Thị Ng – sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn L, xã TL, huyện LNg, tỉnh BG.

( Đều vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 10 giờ ngày 10/04/2019, Hà Văn B, sinh năm 1992 trú tại thôn Cà Phê, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn đi bộ từ nhà mình sang nhà Triệu Văn T, sinh năm 1991 trú tại thôn Luông, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn chơi. B ngồi chơi tại nhà T đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì B đi về. Khi về đến đoạn đường trước cửa nhà anh Phạm Văn T, sinh năm 1971 trú tại thôn Tân Bình, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn. Quan sát thấy nhà anh T khóa cửa không có người ở nhà. B nảy sinh ý định vào nhà anh T để trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu. Thực hiện ý định trên B đi vòng ra phía sau nhà anh T rồi đi vào khu vực lò sấy vải thiều của gia đình anh T, rồi đi đến cửa bếp thấy cửa bếp khoá, thì B đi ra chỗ lò sấy vải nhặt 01 thanh sắt loại phi 10, dài khoảng 60cm cầm quay lại dùng thanh sắt đó cậy bật khoá cửa bếp ra. Khi cậy phá được khoá cửa bếp, B mở cửa đi vào bên trong quan sát thì không thấy có tài sản gì đáng giá, thì B đi lên nhà chính của gia đình anh T dùng thanh sắt cậy khoá cửa ra rồi mở cửa đi vào trong nhà, thấy có 01 chiếc ti vi nhãn hiệu TCL, LED, 55inch, màu đen, màn hình cong để ở trên tủ đựng ti vi. B rút dây điện cắm ở ổ điện ra rồi bê chiếc ti vi và cầm theo thanh sắt ra ngoài, đi đến khu vực lò sấy vải của gia đình anh T, B đặt chiếc ti vi xuống đó rồi tay cầm thanh sắt ném xuống vườn vải gần đó, sau đó B bê chiếc ti vi quay lại nhà Triệu Văn T. Lúc này T đang ngủ trưa ở trong nhà, B đặt chiếc ti vi xuống sân rồi gọi T dậy. Khi T dậy đi ra mở cửa thì B

bảo với T là có mua ti vi không, T trả lời là không có tiền, để T hỏi bố T xem có mua không. Lúc này B bê chiếc ti vi vào trong buồng nhà T để. Sau đó T gọi điện cho ông Triệu Tều S, sinh năm 1960, trú tại thôn Luồng, xã Tân Lập (là bố đẻ của T) nói là có chiếc ti vi bán rẻ bố có mua không. Do lúc đó ông S đang bận nên ông S bảo với T là tí nữa sang xem. T và B ngồi đợi một lúc sau thì ông S đi xe máy đến. Khi ông S đến thì B đưa ông S vào buồng nhà T để xem chiếc ti vi, ông S hỏi B là bán Bo nhiêu thì B trả lời là cháu bán 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), thì ông S bảo không mua. Ông S đứng chơi một lúc thì B lại bảo với ông S là bây giờ bán 3.000.000đ (B triệu đồng) bác có mua không thì ông S đồng ý mua. Ông S đưa cho T số tiền 3.000.000đ, T cầm số tiền trên rồi đưa lại cho B. Đưa tiền cho T xong thì ông S đi xe máy đi về nhà, còn chiếc ti vi vẫn để ở buồng nhà T. Sau khi nhận đủ tiền, B nhờ T lấy xe máy chở đến thôn Hoà Ngoại, xã Tân Lập sau đó B cùng bạn đi chơi. Số tiền bán ti vi trộm cắp được mà có B đã chi tiêu cá nhân hết.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi phát hiện bị kẻ gian trộm cắp mất chiếc ti vi, anh T đã làm đơn trình báo Công an huyện Lục Ngạn. Quá trình điều tra, xác minh, Cơ quan điều tra đã làm việc với ông Triệu Tều S, ông S đã thừa nhận được mua 01 chiếc ti vi của Hà Văn B. Ngày 11/04/2019, chị Hoàng Thị Ng, sinh năm 1992 (Là vợ của Triệu Văn T) đã giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc ti vi nhãn hiệu TCL, LED, 55 inch, màu đen, màn hình cong.

Ngày 11/04/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã triệu tập Hà Văn B đến trụ sở để làm việc. Tại cơ quan điều tra B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Văn B, quá trình bắt giữ đã thu giữ của B 01 áo phông cộc tay, màu đen, đỏ và 01 quần bò ngắn màu xanh.

Ngày 11/4/2019, Cơ quan điều tra đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc ti vi mà B trộm cắp. Tại kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐ ngày 11/04/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy Bn nhân dân huyện Lục Ngạn xác định giá trị của chiếc ti vi trên ở vào thời điểm chiếm đoạt là 7.960.000đ (Bảy triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ; bị cáo khai nhận đúng hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến gì về các kết luận định giá tài sản và thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

Tại phiên tòa: Người bị hại Nông Văn T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Triệu tều S vắng mặt những đã có lời khai rõ ràng tại cơ quan điều tra, không đề nghị bị cáo phải bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 40/CT-VKS ngày 14 tháng 5 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Hà Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề xuất ý kiến xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hà Văn B từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 18/2019/HSST ngày 25/3/2019. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, giữ 11/4/2019.

\* Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Triệu Tều S không đề nghị bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

\* Án phí: Bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình T, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người bị hại Phạm Văn T, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, người bị hại đã có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có lời khai rõ ràng tại hồ sơ vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[2] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã có đủ căn cứ khẳng định: Buổi chiều ngày 10/04/2019, Hà Văn B, sinh năm 1992, trú tại thôn Cà Phê, xã Tân Lập đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc ti vi nhãn hiệu TCL, LED, 55 inch, màu đen, màn hình cong của gia đình anh Phạm Văn T, sinh năm 1971, trú tại thôn Tân Bình, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn. Trị giá chiếc ti vi B trộm cắp là 7.960.000đ (Bảy triệu

chín trăm sau mười nghìn đồng). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, lợi dụng sự mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây T lý hoang mang, lo lắng cho người dân trong quản lý tài sản. Do vậy cần ra một bản án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Tiền án: Bị cáo chưa có tiền án,
- Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 26/03/2019 có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 600.000đ. Tại Quyết định xử phạt hành chính số 01 ngày 10/4/2019 của Công an xã Tân Lập xử phạt số tiền 1.500.000đ.
- Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Tại bản án hình sự số 18/2019/HSST ngày 25/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Hà Văn B 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày bị cáo phạm tội mới bản án chưa có hiệu lực pháp luật.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo là người có sức khỏe bình thường, đủ khả năng lao động nuôi sống bản thân nhưng chỉ vì ham chơi, lười lao động nên đã lợi dụng sở hữ của người dân trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bị cáo đã có nhân thân xấu, có tiền sự đều về hành vi trộm cắp nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật nên Hội Đồng xét xử xét thấy cần ra một bản án thật nghiêm khắc với hình phạt cao hơn mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát mới đảm bảo tính răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo. Không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Triệu Tều S không đề nghị bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[7] Đối với Triệu Văn T là người đã cho B gửi chiếc ti vi và gọi điện thoại cho ông Triệu Tều S đến nhà mình để mua chiếc ti vi do B trộm cắp mà có. Quá trình điều tra B khai buổi trưa ngày 10/04/2019 khi B đến nhà T chơi trong lúc ngồi chơi B thấy chiếc ti vi nhà T bé nên B có hỏi T là "ti vi bé thế sao xem được", thì T

trả lời, hỏng rồi, xem đâu có lấy cho cái, B nói để xem lúc nào có thì lấy cho. Và đến buổi chiều cùng ngày khi B trộm cắp được chiếc ti vi bê đến sân nhà T gọi cửa T, khi T ra mở cửa thì thấy chiếc ti vi, T hỏi B là mày lấy ở đâu thì B bảo em vừa trộm cắp được ở bên kia. Tuy nhiên quá trình điều tra Triệu Văn T xác định không biết về nguồn gốc chiếc ti vi mà B mang đến nhà T là do B trộm cắp mà có. Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi lời khai không nói cho anh T và ông S biết chiếc ti vi bị cáo đem bán là do trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành cho B và T đối chất nhưng B và T vẫn giữ nguyên lời khai của mình nên không có căn cứ để xử lý T.

[8] Đối với ông Triệu Tều S là người đã mua chiếc ti vi do B trộm cắp mà có, quá trình điều tra xác định khi mua ông S không biết chiếc ti vi đó là do B trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[9 ] Đối với chị Hoàng Thị Ng, sinh năm 1992 (Là vợ của Triệu Văn T) đã mang giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc ti vi nhãn hiệu TCL, LED, 55 inch, màu đen, màn hình cong. Tuy nhiên chị Ng không biết tài sản đó là do B trộm cắp mà có, chỉ đến khi biết tin và được Công an thông báo chiếc ti vi trên là do B trộm cắp của gia đình anh Phạm Văn T, chị Ng đã mang giao nộp cho Công an, nên không có căn cứ để xử lý chị Ng.

[10] Về vật chứng vụ án: - Đối với chiếc ti vi nhãn hiệu TCL, LED, 55 inch, màu đen, màn hình cong. Ngày 23/4/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng và giao trả lại cho anh Phạm Văn T là chủ sở hữu.

- Đối với thanh sắt loại phi 10 dài khoảng 60cm B dùng để cạy phá khoá cửa nhà anh T, sau khi trộm cắp được chiếc ti vi, B đã vắt thanh sắt đó ra vườn vải gần lò sấy vải thiều của gia đình anh T. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

- Đối với 01 áo phông cộc tay, màu đen, đỏ và 01 quần bò ngố màu xanh thu giữ của Hà Văn B được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định của pháp luật, xét thấy đây là những tài sản của bị cáo không còn giá trị, bị cáo không đề nghị nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Do bị cáo di là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hà Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn B 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 18/2019/HSST ngày 25/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Hà Văn B 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 21 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, giữ 11/4/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

\* Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

\* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo phong cộc tay, màu đen, đỏ và 01 quần bò ngố màu xanh thu giữ của Hà Văn B.

\* Án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí cho bị cáo.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện lục ngạn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Khiết**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA**

**Lê Văn Khiết**



